

UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
SỞ LAO ĐỘNG
THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SLĐTBXH-VP

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2022

V/v báo cáo đánh giá tình hình thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng

Thực hiện Công văn số 2993/SKHĐT-TH&HTQT ngày 10/10/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc báo cáo đánh giá tình hình thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững;

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội báo cáo tình hình thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững thuộc lĩnh vực ngành tại Quyết định số 3442/QĐ-UBND ngày 15/9/2020 của UBND thành phố về việc ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững và lộ trình thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững đến năm 2030 của thành phố Đà Nẵng (theo phụ lục đính kèm).

Vậy, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng để biết, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đăng Hoàng

Phụ lục
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

(Kèm theo Công văn số /SLĐT BXH-VP ngày / /2022 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Đà Nẵng)

STT	Mục tiêu	Kết quả thực hiện		
		Năm 2021	Ước năm 2022	Ước năm 2022 so với năm 2021 (%)
1	Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều còn sức lao động cuối năm theo chuẩn thành phố (%)	1,5	2,28	152
2	Tỷ lệ lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHXH (%)	40	42	105
3	Số người hưởng chế độ BHXH (Người)	451.779	490.680	108,6
4	Số người được hỗ trợ xã hội hàng tháng tại cộng đồng (Người)	53.100 ¹	53.557 ²	100,9
5	Số người được hỗ trợ đột xuất (Lượt Người)	109.059 ³	402	0,37
6	Số người được nuôi dưỡng tập trung trong cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội (Người)	1.150	1.200	104,3
7	Tỷ lệ lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên đã qua đào tạo (%)	48,1	50,6	105,2
8	Tỷ lệ phụ nữ và trẻ em gái bị bạo lực được phát hiện và tư vấn (%)	100	100	100
9	Tốc độ tăng năng suất lao động (%)	0,75 ⁴		
10	Tỷ lệ thất nghiệp của lực lượng lao động trong độ tuổi (%)	8,06	3,8	47,1
11	Tỷ lệ lao động có việc làm phi chính thức (%)	30,29	37,1	122,5

¹ Trong đó; đối tượng chính sách người có công là 18.947 người, đối tượng bảo trợ xã hội là 34.153 người.

² Số liệu gồm các đối tượng do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Quyết định hỗ trợ.

³ Trong đó: năm 2021, do đại dịch Covid-19 nên Chính phủ có hỗ trợ 1.630.635 kg gạo từ nguồn dự trữ quốc gia xuất cấp cho thành phố Đà Nẵng cho 108.709 người theo Quyết định số 1415/QĐ-TTg ngày 20/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ (Quyết định số 2837/QĐ-UBND của UBND thành phố ngày 22/8/2021) và các đối tượng còn lại do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Quyết định hỗ trợ.

⁴ Tính dựa trên GRDP sơ bộ năm 2021 (theo giá so sánh năm 2010), hiện nay Tổng Cục thống kê chưa công bố số liệu GRDP chính thức năm 2021, và hiện chưa có số liệu GRDP ước thực hiện năm 2022 nên không cung cấp được tốc độ tăng năng suất lao động ước năm 2022

